

Bản án số: 37/2024/HSST
Ngày: 22-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG ẢNG - TỈNH ĐIỆN BIÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: Nguyễn Văn Hùng
2. Ông: Lò Văn Đoàn

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Lục - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Văn Tuấn - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 22 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở, TAND huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 47/2024/TLST-HS, ngày 01 tháng 04 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2024/QĐXXST-HS, ngày 11/4/2024 đối với các bị cáo:

Bị cáo thứ nhất:

Họ và tên: **Lù Văn T**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm 1982, nơi sinh: huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản NH, xã Ảng, huyện MA, tỉnh Điện Biên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hoá: 12/12; Bố đẻ: Lù Văn T1, sinh năm 1948; mẹ đẻ Lò Thị U, sinh năm 1946; Gia đình bị cáo có 11 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ 08 trong gia đình; Bị cáo có vợ là Lò Thị T, sinh năm 1980 (đã ly hôn) và 02 người con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Chưa bị kết án; chưa bị xử lý hành chính.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị cáo thứ hai:

Họ và tên: **Cầm Nhân K**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm 1992, nơi sinh: huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản NH, xã Ảng, huyện MA, tỉnh Điện Biên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hoá: 6/12; Bố đẻ: Cầm Nhân D, sinh năm 1970; mẹ đẻ Lò Thị T, sinh năm 1972; Gia đình bị cáo có 03 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Bị cáo có vợ là Lương Thị H, sinh năm 1994 và 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Đã bị kết án: Năm 2014 bị cáo bị xử phạt 06 tháng tù

về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 37/2014/HSST, ngày 18/6/2014 của TAND huyện Mường Ảng, đã được xoá án tích; chưa bị xử lý hành chính.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

*** Người bào chữa cho bị cáo Chăm Nhân K:** Bà Cao Thị Bình – là Trợ giúp pháp lý; nơi công tác Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, các bị cáo Lù Văn T, Chăm Nhân K bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 16/12/2023 Lù Văn T đi bộ lên khu vực bản Ko Có, xã Ảng Tở, huyện Mường Ảng tìm mua ma túy sử dụng, khi đi đến bản Ko Có, xã Ảng Tở thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết, qua trao đổi Lù Văn T hỏi mua được 01 gói Heroine, gói bằng mảnh túi nilon màu xanh với giá 1.500.000 đồng để sử dụng và bán lẻ. Sau khi mua được ma túy, Lù Văn T mang về nhà cầu lấy một ít sử dụng bằng hình thức đốt hít, đến ngày 17/12/2023 Lù Văn T đã 05 lần sử dụng Heroine đều bằng hình thức đốt hít. Đến sáng ngày 18/12/2023 Thu chia số Heroine còn lại ra thành 15 gói, trong đó 10 gói được gói bằng mảnh túi nilon màu trắng và 05 gói được gói bằng mảnh túi nilon màu hồng rồi dùng mảnh túi nilon màu hồng gói lại. Đến khoảng 16 giờ 25 phút ngày 18/12/2023 Lù Văn T đang ở nhà thì có Chăm Nhân K, sinh năm 1992 trú cùng bản đến hỏi mua ma túy sử dụng, Thu đã đưa 15 gói Heroine cho Chăm Nhân K để mang đi bán kiếm lời, mỗi gói bán 100.000 đồng và trả công cho Chăm Nhân K 03 gói Heroine trong tổng số 15 gói. Chăm Nhân K đồng ý, vừa nhận lấy số Heroine từ Lù Văn T thì thấy tổ công tác Công an huyện Mường Ảng vào nhà để kiểm tra, thấy vậy Chăm Nhân K liền vội để 15 gói Heroine xuống bàn uống nước. Tổ công tác yêu cầu nhặt lên giao nộp, Chăm Nhân K đã tự giác nhặt 01 gói bằng mảnh túi nilon màu hồng, bên trong có 15 gói Heroine, có tổng khối lượng 1,59 gam giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng để xác minh làm rõ.

Theo biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định ngày 18/12/2023 của Công an huyện Mường Ảng và Kết luận giám định số 175 /KL-KTHS ngày 26 tháng 12 năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Vật chứng thu giữ của Lù Văn T và Chăm Nhân K có khối lượng 1,59 gam chất bột màu trắng là chất ma túy: Loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số: 28/CT-VKSMA ngày 01/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Mường Ảng để xét xử các bị cáo Lù Văn T và Chăm Nhân K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS .

Tại phiên toà, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS xử phạt:

+ Bị cáo Lù Văn T từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

+ Bị cáo Chăm Nhân K từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

* **Về vật chứng:** Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu để tiêu hủy: 1,43 gam Heroine là vật chứng còn lại sau giám định; 10 mảnh túi nilon màu trắng; 06 mảnh túi nilon màu hồng.

* **Án phí:** Các bị cáo Thu và Chăm Nhân K là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí. Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí HSST cho các bị cáo.

Nội dung bản luận cứ của người bào chữa cho bị cáo Chăm Nhân K nhất trí với nội dung cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 BLHS; Bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật còn hạn chế, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khi tổ công tác Công an huyện Mường Ảng yêu cầu bị cáo đã tự nguyện giao nộp ma túy cho tổ công tác đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được qui định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, đề nghị Hội đồng xét xử khi quyết định hình phạt xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí, đề nghị Hội đồng xét xử miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo và không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo Thu thừa nhận toàn bộ hành vi Mua bán trái phép chất ma túy như cáo trạng truy tố. Bị cáo nhất trí nội dung bản Cáo trạng cũng như bản luận tội của VKSND huyện Mường Ảng, bị cáo không có tranh luận gì.

Bị cáo Chăm Nhân K thừa nhận toàn bộ hành vi Mua bán trái phép chất ma túy như cáo trạng truy tố. Bị cáo nhất trí nội dung bản Cáo trạng cũng như bản luận tội của VKSND huyện Mường Ảng, nội dung bản luận cứ bào chữa cho bị cáo, bị cáo không có tranh luận gì.

Các bị cáo nói lời sau cùng trước khi nghị án: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Nội dung vụ án:

Qua phần tranh tụng công khai tại phiên tòa các bị cáo Lù Văn T và bị cáo Chăm Nhân K đã khai và công nhận: Hồi 16 giờ 30 phút ngày 18/12/2023 tại nhà ở của Lù Văn T, trú tại bản NH, xã ẮC, huyện MA, tỉnh Điện Biên Lù Văn T và Chăm Nhân K bị bắt quả tang khi đang tàng trữ trái phép 1,59 gam Heroine để sử dụng và bán lẻ kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị bắt. Lời khai nhận tội

của các bị cáo trước phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với các tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ, cũng như cáo trạng số 28/CT-VKSMA, ngày 01/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đã truy tố.

Hành vi tàng trữ nhằm bán trái phép chất ma túy của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo tàng trữ 1,59 gam Heroine nhằm mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Hành vi của các bị cáo Lù Văn T và Chăm Nhân K đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, Vì vậy buộc các bị cáo Lù Văn T và Chăm Nhân K phải chịu trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS.

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ căn cứ pháp lý để xét xử các bị cáo Lù Văn T và Chăm Nhân K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS. Tại khoản 1 Điều 251 BLHS quy định: “1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”

[2] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội có mức cao nhất của khung hình phạt đến 7 năm tù, được quy định tại khoản 1 Điều 9 Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy các bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội đã gây ra.

[3] Xét về hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra: Hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền của nhà nước trong lĩnh vực quản lý và sử dụng các chất ma túy, đã tiếp tay cho các loại tội phạm gia tăng, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn, cần phải được xử lý nghiêm.

[4] Xét về vai trò của từng bị cáo trong vụ án: Vụ án mang tính đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Lù Văn T là người khởi xướng, còn bị cáo Chăm Nhân K là người giúp sức tích cực.

[5] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Các bị cáo Lù Văn T và Chăm Nhân K được bố mẹ sinh ra và lớn lên tại huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên, bị cáo Lù Văn T học xong lớp 12/12, bị cáo Chăm Nhân K học lớp 6/12 nghỉ học lao động sản xuất cùng gia đình. Bị cáo Lù Văn T chưa có tiền án, tiền sự; Bị cáo Chăm Nhân K đã bị xét xử một lần: Năm 2014 bị cáo bị xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 37/2014/HSST, ngày 18/6/2014 của TAND huyện Mường Ảng, đã được xóa án tích, bị cáo có nhân thân xấu. Các bị cáo nhận thức rõ việc tàng trữ, mua bán ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì nhu cầu xấu của bản thân và cũng vì hám lợi các bị cáo đã cố tình phạm tội mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo; tuy nhiên, tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, các bị cáo đã thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; bị cáo Chăm Nhân K khi bị tổ công tác kiểm tra, vận động đã tự nguyện nộp ma túy và giao nộp ma túy cho tổ công tác; bị cáo Lù Văn T có mẹ là bà Lò Thị Ư được UBND tỉnh

Điện Biên Tặng Bằng khen vì đã có thành tích tham gia trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS. Nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo.

Các bị cáo không phạm các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của BLHS năm 2015.

Các bị cáo với nghề nghiệp làm ruộng, ngoài ra không có thu nhập nào khác, gia đình các bị cáo khó khăn về kinh tế. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng: Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của vị đại diện VKS về việc xử lý vật chứng của vụ án.

[7] Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán Heroine cho bị cáo Lù Văn T, do không biết nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có đủ cơ sở xác minh làm rõ.

[8] Án phí: Các bị cáo Lù Văn T và Chăm Nhân K là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí. Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí HSST cho các bị cáo.

[9] Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[10] Quyết định truy tố của VKSND huyện Mường Ảng; ý kiến của vị đại diện VKS, ý kiến của các bị cáo, của người bào chữa cho bị cáo Chăm Nhân K qua phần tranh tụng công khai tại phiên tòa về tội danh và các vấn đề khác liên quan đến vụ án. Hội đồng xét xử thấy phù hợp với nội dung vụ án và nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

[11] Trong quá trình điều tra, truy tố: Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng qui định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251 BLHS. Tuyên bố: Bị cáo Lù Văn T và Chăm Nhân K phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS:

+ Xử phạt bị cáo Lù Văn T 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt (ngày 18/12/2023).

+ Xử phạt bị cáo Chăm Nhân K 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt (ngày 18/12/2023).

2. **Vật chứng:** Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu để tiêu hủy: 1,43 gam Heroine là vật chứng còn lại sau giám định; 10 mảnh túi nilon màu trắng; 06 mảnh túi nilon màu hồng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Mường Ảng và Chi Cục thi hành án dân sự huyện Mường Ảng lập ngày 01/4/2024).

3. Án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí HSST cho các bị cáo.

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên
- VKSND tỉnh Điện Biên
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên.
- VKSND h.Mường Ảng
- Công an h.Mường Ảng
- Chi cục THADS h.Mường Ảng
- Bị cáo
- Người bào chữa cho bị cáo Chăm Nhân K;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Văn Phương